

**BÁO CÁO**

**Tổng kết 10 năm thực hiện Kết luận số 94-KL/TW, ngày 28/3/2014 của Ban Bí thư “về tiếp tục đổi mới việc học tập lý luận chính trị trong hệ thống giáo dục quốc dân”**

-----

Thực hiện Kế hoạch số 429-KH/BTGTW, ngày 29/2/2024 và Hướng dẫn số 150-KH/BTGTW, ngày 26/3/2024 của Ban Tuyên giáo Trung ương về tổng kết 10 năm thực hiện Kết luận số 94-KL/TW, ngày 28/3/2014 của Ban Bí thư “về tiếp tục đổi mới việc học tập lý luận chính trị trong hệ thống giáo dục quốc dân” (viết tắt là *Kết luận 94-KL/TW*); Ban Thường vụ Tỉnh ủy báo cáo kết quả thực hiện như sau:

**I. KHÁI QUÁT CHUNG****1. Khái quát đặc điểm**

Lâm Đồng có vai trò, vị trí chiến lược quan trọng về kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh của khu vực Tây Nguyên. Là cầu nối giữa Tây Nguyên với các tỉnh miền Đông Nam bộ và duyên hải Nam Trung bộ, là miền đất hội tụ gần như đầy đủ các dân tộc trong cộng đồng các dân tộc Việt Nam (47/54)... Cùng với sự phát triển về kinh tế, văn hóa - xã hội, công tác giáo dục và đào tạo của tỉnh có những bước phát triển khá toàn diện về quy mô trường lớp, đội ngũ nhà giáo; cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy và học được tăng cường đầu tư xây mới theo hướng đạt chuẩn. Việc triển khai về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế được thực hiện nghiêm túc, đảm bảo đúng quy định; phong trào thi đua yêu nước, thi đua dạy tốt, học tốt được phát huy và góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Hiện nay, toàn tỉnh có 682 đơn vị trường học; đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên cơ bản đủ về số lượng, chất lượng, đảm bảo thực hiện công tác quản lý, dạy học trong các đơn vị<sup>1</sup>; có 02 trường Đại học là: Trường ĐH Đà Lạt, Trường ĐH Yersin và cơ sở của Trường Đại học Kiến trúc thành phố Hồ Chí Minh, Đại học Tôn Đức Thắng; Trường Chính trị tỉnh; 04 trường cao đẳng nghề, 02 trường trung cấp nghề<sup>2</sup>.

**2. Những thuận lợi, khó khăn tác động đến quá trình tổ chức, triển khai thực hiện Kết luận 94-KL/TW****2.1. Thuận lợi**

- Công tác giảng dạy lý luận chính trị luôn nhận được sự quan tâm sâu sắc của cấp ủy các cấp, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trường học; thường xuyên tạo điều kiện cho đội ngũ giảng viên, giáo viên giảng dạy lý luận chính trị học tập,

<sup>1</sup> Cụ thể: Trường mầm non: 230, tiểu học: 223, THCS: 158, THPT: 59, GDTX tỉnh: 01, GDNN-GDTX: 11; học sinh: 330.786 (MN: 63.680, TH: 133.769, THCS: 88.934, THPT: 44.430, GDNN-GDTX và GDTX tỉnh: 2.690); CBQL, GV: 21.901 (CBQL: 1.545, GV: 17.599, NV: 2.757). Toàn ngành có 21.901 CBQL, GV, NV, trong đó: CBQL: 1.545 người; GV: 17.599 người; NV: 2.757 người.

<sup>2</sup> Gồm: Cao đẳng Đà Lạt, Cao đẳng Y tế Lâm Đồng, Cao đẳng Công nghệ và Kinh tế Bảo Lộc, Cao đẳng Du lịch Đà Lạt; Trung cấp nghề tư thục Tân Tiến, Trung cấp Kinh tế - Kỹ thuật Quốc Việt.

nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; cập nhật các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước để đưa vào nội dung giảng dạy lý luận chính trị.

- Hầu hết đội ngũ giảng viên, giáo viên giảng dạy lý luận chính trị đều đạt chuẩn trình độ chuyên môn, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ; có kinh nghiệm, tâm huyết, yêu nghề, luôn trau dồi, sáng tạo, đổi mới phương pháp giảng dạy nhằm nâng cao chất lượng công tác lý luận chính trị trên địa bàn tỉnh.

- Sự ổn định chính trị và phát triển kinh tế - xã hội, văn hóa, quốc phòng - an ninh sau gần 40 năm đổi mới đã tác động tích cực đến tư tưởng chính trị của đội ngũ giảng viên, giáo viên, học sinh, sinh viên, tạo ra bầu không khí phấn khởi, tin tưởng vào đường lối đổi mới của Đảng; đồng thời khơi dậy những hoài bão, lý tưởng cao đẹp của tuổi trẻ về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội mà Đảng và Nhân dân ta đã lựa chọn.

- Công tác phối hợp giữa nhà trường với gia đình và xã hội trong giáo dục học sinh, sinh viên ngày càng chặt chẽ; vai trò của ban quản lý học sinh, sinh viên; ban đại diện cha mẹ học sinh; giáo viên chủ nhiệm lớp, tổ chức đoàn, hội, công đoàn trong trường học tiếp tục được phát huy, góp phần tạo môi trường thuận lợi trong công tác giáo dục lý luận chính trị, đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên.

## **2.2. Khó khăn**

- Sự bùng nổ mạnh mẽ của công nghệ thông tin và mạng xã hội đã tác động không nhỏ tới hoạt động giảng dạy và học tập, đòi hỏi mỗi giáo viên, giảng viên phải luôn học tập, cập nhật kịp thời, đầy đủ những thông tin, kiến thức mới để bổ sung vào bài giảng, định hướng cho học sinh, sinh viên nhận thức đúng đắn về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội,... đồng thời đẩy mạnh công tác chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới nâng cao chất lượng giảng dạy, học tập lý luận chính trị.

- Một số trường phổ thông thiếu giáo viên giảng dạy môn giáo dục công dân phải bố trí giáo viên khác giảng dạy nên không đảm bảo chất lượng; thời lượng chương trình dành cho sinh viên bị cắt giảm trong khi nội dung không giảm làm cho giảng viên không đi sâu, phân tích kỹ các vấn đề; một số trường điều kiện trang thiết bị chưa đầy đủ ảnh hưởng đến chất lượng giảng dạy và học tập.

- Đặc thù các môn lý luận chính trị có tính trừu tượng, lại nặng về lý thuyết hàn lâm, làm cho một bộ phận sinh viên, học sinh ngại học; một bộ phận không quan tâm, không chú ý nhiều, thậm chí sợ khi phải học các môn lý luận chính trị vì kiến thức mang nặng tính khái quát hóa, trừu tượng hóa cao, không dễ tiếp thu; nhưng vì đây là môn chung, môn học bắt buộc nên phải học một cách khiên cưỡng. Một số học sinh, sinh viên ở các cơ sở giáo dục nghề nghiệp có hoàn cảnh khó khăn, vừa học vừa làm nên có ít thời gian tập trung vào việc học các môn lý luận chính trị và tham gia các hoạt động phong trào ảnh hưởng đến chất lượng học tập và rèn luyện của học sinh, sinh viên.

- Một bộ phận học sinh, sinh viên có tư tưởng thờ ơ, xem nhẹ, ngại học lý luận chính trị, cho rằng đây là môn học phụ, không giúp ích cho các học phần chuyên ngành và thi tốt nghiệp, ít có giá trị thực tế sau khi ra trường dẫn đến thái độ ỷ lại, thụ động, thiếu tích cực, chưa chủ động tự học, tự nghiên cứu về các môn lý luận chính trị.

## **II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾT LUẬN 94-KL/TW**

### **1. Việc thể chế hóa, cụ thể hóa, ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Kết luận 94-KL/TW**

Ngay sau khi Kết luận 94-KL/TW ban hành, Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy hướng dẫn thực hiện; các sở, ban, ngành, huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy tổ chức nghiên cứu, quán triệt, triển khai thực hiện đến các cấp ủy đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên nhằm nâng cao nhận thức về mục đích, yêu cầu, nội dung, ý nghĩa, tầm quan trọng của việc đổi mới học tập lý luận chính trị trong hệ thống giáo dục quốc dân.

Thực hiện Kết luận 94-KL/TW và các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương về Giáo dục - Đào tạo, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã kịp thời ban hành nhiều văn bản để triển khai thực hiện: Chương trình hành động số 74-CTr/TU, ngày 11/02/2014 về thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW; Nghị quyết 09-NQ/TU, ngày 18/4/2017 về đào tạo, phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tỉnh Lâm Đồng, giai đoạn 2017-2020 và định hướng đến năm 2025; Kế hoạch số 46-KH/TU, ngày 03/4/2018 thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW, ngày 09/02/2018 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới; Kế hoạch số 97-KH/TU, ngày 15/8/2019 về thực hiện Kết luận số 51-KL/TW, ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư; Chỉ thị số 17-CT/TU, ngày 22/02/2022 về *“Đẩy mạnh đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo, bồi dưỡng và học tập, nghiên cứu lý luận chính trị, nghị quyết của Đảng”*...; thường xuyên kiện toàn ban chỉ đạo để đảm bảo công tác điều hành hoạt động đổi mới giáo dục - đào tạo.

Căn cứ các văn bản chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, UBND tỉnh ban hành các kế hoạch triển khai thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục - đào tạo, thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên theo từng năm: Kế hoạch số 5477/KH-UBND, ngày 15/9/2015 thực hiện Chương trình hành động số 74-CTr/TU của Tỉnh ủy; Kế hoạch số 5498/KH-UBND, ngày 25/6/2020 thực hiện Kết luận số 51-KL/TW, ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư; Kế hoạch số 9011/KH-UBND ngày 05/11/2020, Kế hoạch số 9242/KH-UBND ngày 17/12/2021, Quyết định số 1750/QĐ-UBND ngày 08/7/2021 ban hành Đề án phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 9186/KH-UBND ngày 30/11/2022 triển khai thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TU ngày 25/7/2022 của Tỉnh ủy về đào tạo, phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tỉnh Lâm Đồng năm 2025, định hướng đến năm 2030.

### **2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc đổi mới học tập lý luận chính trị**

Xác định việc học tập lý luận chính trị trong hệ thống giáo dục quốc dân là hết sức quan trọng trong việc giúp học sinh, sinh viên hình thành, phát triển ý thức và hành vi công dân; bồi dưỡng cho học sinh, sinh viên những phẩm chất chủ yếu và năng lực cốt lõi của công dân, đặc biệt là tình cảm, niềm tin, nhận thức, cách ứng xử phù hợp với chuẩn mực đạo đức và quy định của pháp luật, có kỹ năng sống và bản

lĩnh để học tập, làm việc và sẵn sàng thực hiện trách nhiệm công dân trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và hội nhập quốc tế. Sau khi Ban Tuyên giáo Trung ương ban hành Hướng dẫn số 127-HD/BTGTW, ngày 30/6/2014 về việc thực hiện Kết luận số 94-KL/TW, ngày 28/3/2014 của Ban Bí thư “*về việc tiếp tục đổi mới việc học tập lý luận chính trị trong hệ thống giáo dục quốc dân*”, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã ban hành Hướng dẫn số 162-HD/TG, ngày 12/8/2014 về hướng dẫn thực hiện Kết luận số 94-KL/TW, ngày 28/3/2014 của Ban Bí thư “*về việc tiếp tục đổi mới việc học tập lý luận chính trị trong hệ thống giáo dục quốc dân*”, trong đó tập trung vào việc đổi mới các môn lý luận đối với từng chương trình (*dành cho sinh viên sau đại học, đại học, cao đẳng; học sinh trung cấp chuyên nghiệp, học sinh học nghề và học sinh các trường trung học, tiểu học*); đổi mới phương pháp giảng dạy, học tập; xây dựng đội ngũ giáo viên và giảng viên lý luận chính trị đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 17-CT/TU, ngày 22/02/2022 về “*Đẩy mạnh đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo, bồi dưỡng và học tập, nghiên cứu lý luận chính trị, nghị quyết của Đảng*” nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, giảng viên, giáo viên, học sinh, sinh viên về vai trò, vị trí, tầm quan trọng việc học tập, nghiên cứu lý luận chính trị, nghị quyết của Đảng, qua đó tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả của công tác đào tạo, bồi dưỡng; đồng thời để cán bộ, đảng viên nhận thức rõ việc học tập, nghiên cứu lý luận chính trị, nghị quyết của Đảng vừa là quyền lợi, vừa là trách nhiệm. Đồng thời, tăng cường vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền trong việc thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng và học tập, nghiên cứu lý luận chính trị, nghị quyết của Đảng.

Các đơn vị trường học luôn chú trọng công tác giảng dạy môn đạo đức cấp Tiểu học, môn giáo dục công dân cấp THCS, môn giáo dục công dân và Giáo dục Kinh tế và Pháp luật (GDKT&PL) cấp THPT, các môn lý luận chính trị ở cấp cao đẳng, đại học và sau đại học; đồng thời bám sát các văn bản chỉ đạo của Đảng, của ngành để thực hiện như: Chỉ thị nhiệm vụ năm học hằng năm, Chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, các văn bản chỉ đạo của ngành Giáo dục và Đào tạo, ngành Lao động, Thương binh và Xã hội về giảng dạy và học tập lý luận chính trị trong hệ thống giáo dục quốc dân.

### **3. Việc đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, giảng viên lý luận chính trị**

Thực hiện Nghị quyết của Tỉnh ủy, kế hoạch, đề án của UBND tỉnh về đào tạo, phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh, các đơn vị liên quan và các nhà trường tổ chức triển khai thực hiện gắn với các nhiệm vụ, giải pháp Kết luận 94-KL/TW, Nghị quyết số 37-NQ/TW, ngày 09/10/2014 của Bộ Chính trị về công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030; Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới; Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Nghị

quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Kết luận 51-KL/TW, ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

Hàng năm, thực hiện hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Trung ương, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy ban hành hướng dẫn bồi dưỡng, tập huấn lý luận chính trị hệ cho đội ngũ giảng viên, giáo viên hệ thống giáo dục quốc dân và sinh hoạt chính trị đầu khóa của học sinh, sinh viên; tỷ lệ cán bộ quản lý, giảng viên, giáo viên, công chức, viên chức và nhân viên các cấp học thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo; các nhà trường trên địa bàn tỉnh tham gia đạt tỷ lệ gần 100%. Qua các đợt bồi dưỡng, tập huấn lý luận chính trị hệ hằng năm đã cung cấp cho đội ngũ giảng viên, giáo viên trong hệ thống giáo dục quốc dân những nội dung cốt lõi, điểm mới trong các văn kiện Hội nghị Trung ương ban hành trong năm; các chuyên đề về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tình hình thế giới và trong nước, trong tỉnh và những vấn đề về chuyên môn, nghiệp vụ từ thực tiễn giảng dạy chương trình, giáo trình các môn lý luận chính trị được biên soạn theo định hướng của Kết luận 94-KL/TW.

### **III. VIỆC XÂY DỰNG, ĐIỀU CHỈNH VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH HỌC TẬP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ, ĐẠO ĐỨC VÀ GIÁO DỤC CÔNG DÂN TRONG HỆ THỐNG GIÁO DỤC QUỐC DÂN**

#### **1. Đối với chương trình các môn lý luận chính trị dành cho sinh viên đại học, cao đẳng**

Chương trình và giáo trình giảng dạy các môn lý luận chính trị dành cho sinh viên được thực hiện theo Công văn 3056/BGDĐT-GDĐH, ngày 19/07/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện chương trình, giáo trình các môn lý luận chính trị áp dụng cho chương trình đào tạo trình độ đại học chuyên và không chuyên về lý luận chính trị, theo tinh thần áp dụng cho các khóa đào tạo đại học từ năm học 2019-2020; Công văn số 3524/BGDĐT-GDĐH, ngày 19/8/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sử dụng bộ giáo trình giảng dạy các môn lý luận chính trị cho chương trình đào tạo trình độ đại học chuyên và không chuyên lý luận chính trị. Trên cơ sở văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Trường Đại học: Đà Lạt, Yersin đã điều chỉnh chương trình giảng dạy các học phần lý luận chính trị (LLCT). Chương trình các môn lý luận chính trị trong chương trình đào tạo của ngành không chuyên về LLCT sẽ bao gồm 5 môn học, gồm: Triết học Mác - Lênin; Kinh tế chính trị Mác - Lênin; Chủ nghĩa xã hội khoa học; Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh.

Trước khi tiến hành giảng dạy, các trường đã chủ động biên soạn kế hoạch chung cho tất cả các giảng viên trong khoa nhằm tạo ra sự thống nhất trong triển khai giảng dạy trên lớp cả về nội dung, tiến độ từng tuần, cũng như công tác kiểm tra giám sát quá trình giảng dạy của giảng viên, góp phần bảo đảm chất lượng giảng dạy và học tập các môn lý luận chính trị theo chương trình, giáo trình mới. Đến nay, các trường đã xây dựng kế hoạch dạy học cụ thể các môn lý luận chính trị trong toàn khóa học theo quy định của chương trình các môn lý luận chính trị được phê duyệt, phù hợp với trình độ nhận thức của sinh viên và đảm bảo tính logic của kiến thức giữa các môn học lý luận chính trị.

## **2. Đối với chương trình lý luận chính trị cho học viên trung cấp chuyên nghiệp, học sinh học nghề**

Thực hiện Thông tư số 24/2018/TT-BLĐTB-XH, ngày 06/12/2018 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội về ban hành chương trình môn học Giáo dục Chính trị thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng, các trường đã xây dựng chi tiết các chương trình, bài giảng của môn giáo dục chính trị áp dụng cho sinh viên cao đẳng, trung cấp bảo đảm phù hợp với đối tượng.

Các trường thực hiện đổi mới chương trình phù hợp với quan điểm đổi mới công tác giảng dạy, học tập lý luận chính trị trong toàn hệ thống giáo dục quốc dân nói chung; phân định về nội hàm kiến thức thành ba khối: Chủ nghĩa Mác-Lênin; Tư tưởng Hồ Chí Minh; Đường lối, quan điểm của Đảng. Cụ thể chương trình Trung cấp gồm có 5 bài (30 tiết) và chương trình Cao đẳng gồm có 9 bài (75 tiết). Ngoài các nội dung bài trọng tâm về 3 phần chính là Chủ nghĩa Mác - Lê nin; Tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của Đảng thì chương trình còn được xây dựng thêm các nội dung tu dưỡng và rèn luyện để trở thành người công dân tốt, người lao động tốt và tích hợp thêm phần lịch sử địa phương. Hiện nay, chương trình môn học Giáo dục chính trị tại các trường dành cho trình độ Trung cấp và trình độ Cao đẳng được thực hiện đầy đủ theo Thông tư của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội.

## **3. Xây dựng nội dung học tập đạo đức và giáo dục công dân cho học sinh tiểu học và trung học**

Ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh đã chỉ đạo bám sát mục tiêu của giáo dục phổ thông nhằm giúp học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản, phát triển năng lực cá nhân, tính năng động và sáng tạo, hình thành nhân cách con người Việt Nam xã hội chủ nghĩa, xây dựng tư cách và trách nhiệm công dân; chuẩn bị cho học sinh tiếp tục học lên hoặc đi vào cuộc sống lao động, tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Chương trình môn giáo dục công dân hiện nay đã chú trọng tích hợp các nội dung giáo dục trong nội bộ môn học về kỹ năng sống, đạo đức, pháp luật, kinh tế và tích hợp nhiều chủ đề giáo dục cần thiết như: Môi trường, bình đẳng giới, di sản văn hóa, phòng chống tệ nạn xã hội, tài chính,... góp phần giáo dục, hình thành ý thức và hành vi của công dân xã hội chủ nghĩa. Việc giảng dạy nội dung môn đạo đức, giáo dục công dân trong các cơ sở giáo dục được bảo đảm, cân đối hài hòa giữa yêu cầu trang bị kiến thức với việc phát triển phẩm chất năng lực học sinh. Thời lượng giảng dạy theo đúng quy định của chương trình giáo dục.

## **IV. ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY, HỌC TẬP; XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ GIÁO VIÊN VÀ GIẢNG VIÊN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ, GIÁO DỤC CÔNG DÂN**

### **1. Đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, học tập lý luận chính trị**

*1.1. Công tác hướng dẫn giảng viên, học sinh tự học, tự nghiên cứu, phát huy tính chủ động, sáng tạo và tham gia các hoạt động xã hội của sinh viên, học sinh và ứng dụng công nghệ thông tin; đa dạng phương thức tiếp cận kiến thức*

Các cơ sở giáo dục đã hướng dẫn, tổ chức các hoạt động để học sinh, sinh

viên khám phá, phân tích, khai thác thông tin, xử lý tình huống thực tiễn, trường hợp điển hình; tăng cường sử dụng các thông tin, tình huống thực tế về cuộc sống xung quanh, gần gũi với đời sống học sinh, sinh viên để phân tích, đối chiếu, minh họa về bài học nhằm tạo sự hấp dẫn, sinh động, thu hút người học; bên cạnh đó các giáo viên, giảng viên giảng dạy lý luận chính trị còn coi trọng tổ chức các hoạt động trải nghiệm để học sinh, sinh viên tự phát hiện và tìm hiểu kiến thức mới, phát triển kỹ năng và thái độ tích cực, trên cơ sở đó hình thành, phát triển phẩm chất và năng lực của người công dân tương lai.

### ***1.2. Xây dựng các quy định về việc tổ chức giảng dạy và học tập; tăng cường cơ sở vật chất, tài liệu, xây dựng các phòng học hiện đại, sử dụng tài liệu điện tử***

Việc xây dựng các quy định về tổ chức giảng dạy và học tập luôn được các cơ sở giáo dục trong tỉnh quan tâm triển khai thực hiện. Đội ngũ giáo viên, giảng viên phát huy vai trò và trách nhiệm trong công tác giảng dạy lý luận - người dẫn dắt, định hướng trong công tác giáo dục tư tưởng chính trị. Căn cứ theo chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, giáo viên, giảng viên các trường biên soạn bài giảng cho phù hợp với trình độ của học sinh, sinh viên ở mỗi vùng khác nhau. Trước khi lên lớp giáo viên, giảng viên luôn soạn giáo án đầy đủ, giảng dạy đủ số tiết quy định trên lớp, trong quá trình giảng dạy và học tập có thể sử dụng linh hoạt nhiều phương pháp giảng dạy nhằm đạt kết quả cao nhất. Học sinh, sinh viên ngoài việc tham gia đầy đủ các tiết học trên lớp còn tham gia vào các hoạt động nhóm, tập thể hay cộng đồng và trong sinh hoạt, giao tiếp hằng ngày,... Kết quả được đánh giá toàn diện, khách quan trên các hoạt động của học sinh, sinh viên. Cơ sở vật chất, tài liệu, xây dựng các phòng học hiện đại được tăng cường; một số trường đã sử dụng, khai thác các tài liệu điện tử, các tư liệu, phương tiện, đồ dùng dạy học phù hợp với đặc trưng của môn học và điều kiện thực tế như: Tranh, ảnh, băng, đĩa, sách và tài liệu tham khảo có nội dung giáo dục về đạo đức, kỹ năng sống, kinh tế và pháp luật...

Một số cơ sở giáo dục đã từng bước số hóa giáo trình, tài liệu học tập lý luận chính trị tạo điều kiện thuận lợi cho giảng viên và người học nghiên cứu, chia sẻ trên môi trường không gian mạng, góp phần thực hiện tốt công tác chuyển đổi số và đổi mới nâng cao chất lượng học tập lý luận chính trị trong giai đoạn hiện nay.

### ***1.3. Việc đổi mới phương pháp dạy và học theo hướng hiện đại; phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức, kỹ năng của người học***

Việc đổi mới phương pháp dạy và học lý luận chính trị trong hệ thống giáo dục quốc dân luôn được cấp ủy các cấp quan tâm triển khai thực hiện, các cơ sở giáo dục đã kết hợp sử dụng các phương pháp dạy học truyền thống với các phương pháp dạy học hiện đại theo hướng phát huy năng lực của người học như: Phương pháp lấy người học là trung tâm; dạy học giải quyết vấn đề; dạy học thông qua tình huống; dạy học định hướng hành động; dạy học theo lớp, theo nhóm và cá nhân; dạy học ở trong lớp và ở ngoài lớp, ngoài khuôn viên nhà trường; tăng cường thực hành, rèn luyện kỹ năng trong các tình huống cụ thể của đời sống; tích cực sử dụng các phương tiện dạy học hiện đại nhằm đa dạng, cập nhật thông tin, tạo hứng thú cho học sinh, sinh viên. Ngoài hoạt động giảng dạy, việc học tập, giáo dục lý luận chính trị còn được tổ chức bằng nhiều hoạt động ngoại khóa nhằm tạo sự đa

dạng, đổi mới trong cách thức truyền thụ tri thức LLCT cho người học như: Hội thi, tham quan di tích lịch sử, về nguồn, tìm địa chỉ đỏ, thi trắc nghiệm trực tuyến “Tìm hiểu thân thể, cuộc đời và sự nghiệp của V.I.Lênin”, viết bài cảm nhận “Tấm gương Hồ Chí Minh về thương yêu con người, sống có nghĩa có tình”, Talkshow chuyên đề “Phương pháp học hiệu quả các học phần Chủ nghĩa Mác - Lênin trong thời đại số dành cho tân sinh viên”,...

#### ***1.4. Việc đổi mới hình thức thi, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, sử dụng công nghệ thông tin; tăng cường trách nhiệm của giảng viên, giáo viên***

Việc kiểm tra, đánh giá kết quả học tập lý luận chính trị từng bước bảo đảm tính khách quan, toàn diện và trung thực; các nội dung, chương trình, kế hoạch dạy học lý luận chính trị đều được lãnh đạo nhà trường phê duyệt từ đầu năm học và tiến hành kiểm tra, đánh giá chặt chẽ, nhằm điều chỉnh kịp thời các tồn tại hạn chế trong học tập lý luận chính trị.

Hàng năm Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động, Thương binh và xã hội chỉ đạo các cơ sở giáo dục thực hiện tốt công tác tuyên truyền, quán triệt nhằm giúp đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, sinh viên nhận thức rõ mục đích, ý nghĩa, yêu cầu và nhiệm vụ của công tác kiểm tra đánh giá kết quả học tập lý luận chính trị và tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên trong việc đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá học sinh đã góp phần nâng cao hiệu quả công tác giảng dạy và học tập lý luận chính trị.

Các cơ sở giáo dục và giáo viên đã áp dụng các hình thức, phương pháp kiểm tra đánh giá khác nhau như: Viết, vấn đáp, trắc nghiệm khách quan... Chuyên chủ yếu từ đánh giá kiến thức, kỹ năng sang đánh giá năng lực của người học, đánh giá năng lực vận dụng, giải quyết những vấn đề của thực tiễn... qua đó đã kịp thời phản hồi điều chỉnh quá trình dạy học. Ngoài ra các trường, tổ chuyên môn, giáo viên còn thường xuyên tổ chức dự giờ, thăm lớp, rút kinh nghiệm; sinh hoạt chuyên môn với nội dung phong phú, thiết thực; giáo dục ý thức cầu thị, tự học tập, bồi dưỡng, chia sẻ kinh nghiệm trong giảng dạy và học tập lý luận chính trị.

### **2. Về đào tạo, bồi dưỡng và xây dựng đội ngũ giảng viên, giáo viên giảng dạy lý luận chính trị**

#### ***2.1. Về đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ***

Các trường tiếp tục đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục và giảng viên, giáo viên về đổi mới phương pháp giảng dạy lý luận chính trị theo hướng phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo và năng lực tự học của học sinh, sinh viên nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện. Đến nay, đội ngũ cán bộ cơ hữu giảng dạy các môn lý luận chính trị tại trường đại học có 13 giảng viên (*trong đó có 03 tiến sĩ, 10 thạc sĩ*); các trường cao đẳng, trung cấp trên địa bàn tỉnh có 16 cán bộ cơ hữu giảng dạy chính trị (*trong đó có 11 thạc sĩ, 05 cử nhân*); đội ngũ giáo viên môn Giáo dục quốc dân, Giáo dục kinh tế và pháp luật trên địa bàn tỉnh hầu hết được đào tạo chuyên ngành Giáo dục chính trị, Giáo dục công dân biết ứng dụng công nghệ thông tin, tâm huyết, yêu nghề, tuyệt đối trung thành với mục tiêu lý tưởng của Đảng, có niềm tin, có kiến thức mới gắn với thực tiễn cuộc sống. Hàng năm, ngành giáo dục và đào tạo tỉnh đã tổ chức tập huấn, bồi dưỡng về thiết kế bài dạy, đổi mới phương pháp giảng dạy



lý luận chính trị và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh ở môn giáo dục công dân, giáo dục kinh tế và pháp luật. Qua tập huấn đã góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy, phát huy vai trò của giáo viên trong thiết kế, biên soạn nội dung phù hợp với đặc trưng môn học, đặc điểm đối tượng học sinh và điều kiện của từng lớp học. Nhiều giáo viên đã chú trọng hướng dẫn cho học sinh phương pháp tư học, khả năng hợp tác, rèn luyện, kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn đã đem lại niềm vui, hứng thú trong học tập lý luận chính trị.

Ngoài ra, các trường học đã tăng cường công tác giáo dục, tuyên truyền chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, cương lĩnh chính trị, chủ trương, đường lối của Đảng, các thành tựu của công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế; quan tâm cử giáo viên, giảng viên tham gia các lớp bồi dưỡng, nâng cao trình độ lý luận chính trị; cập nhật kiến thức... góp phần đổi mới việc học tập lý luận chính trị trên địa bàn tỉnh.

## ***2.2. Về thực hiện cơ chế chính sách, tạo động lực khuyến khích đội ngũ giảng viên, giáo viên lý luận chính trị, giáo dục công dân giỏi, có năng lực, đạo đức và bản lĩnh chính trị tâm huyết với nghề, tham gia nghiên cứu khoa học, công tác Đảng, đoàn thể trong nhà trường***

Hiện nay, cơ chế chính sách cho đội ngũ giáo viên, giảng viên nói chung và giảng viên lý luận chính trị nói riêng đang thực hiện theo Thông tư liên tịch 01/2006/TTLT-BGD&ĐT-BNV-BTC; đối với nhà giáo đang trực tiếp giảng dạy các môn khoa học Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh trong các trường đại học, cao đẳng được hưởng mức phụ cấp 45%. Ngoài ra, các cơ sở giáo dục còn quan tâm thực hiện chính sách tuyển dụng, bố trí, sử dụng và thực hiện chính sách cán bộ; đánh giá giáo viên, giảng viên lý luận chính trị trên cơ sở tiêu chí cụ thể, căn cứ vào hiệu quả thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao, tham gia nghiên cứu khoa học và tạo điều kiện cho đội ngũ giảng viên, giáo viên giảng dạy lý luận chính trị tham gia học tập, nâng cao trình độ, nghiệp vụ góp phần tạo động lực, khuyến khích đội ngũ giảng viên và giáo viên giảng dạy lý luận chính trị, giáo dục công dân, tâm huyết, gắn bó với nghề; tích cực tham gia vào các hoạt động xã hội, công tác Đảng, đoàn thể trong nhà trường.

## ***2.3. Tăng cường cơ sở vật chất, điều kiện giảng dạy, học tập của các cơ sở đào tạo các môn lý luận chính trị, giáo dục công dân trong hệ thống giáo dục quốc dân***

Các trường đã tập trung tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, điều kiện giảng dạy, học tập môn Đạo đức, Giáo dục công dân trong các cơ sở giáo dục phổ thông đáp ứng Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình. Đến nay hầu hết các cơ sở giáo dục trong tỉnh đều được trang bị tương đối đầy đủ các điều kiện giảng dạy, học tập các môn lý luận chính trị. Ngoài hội trường, phòng học, bàn ghế, bảng, còn có tranh, ảnh, máy chiếu, tivi, băng, đĩa, sách và các loại tài liệu tham khảo có nội dung giáo dục về đạo đức, kỹ năng sống, kinh tế và pháp luật; Triết học Mác - Lênin; Kinh tế chính trị Mác - Lênin; Chủ nghĩa xã hội khoa học; Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh giúp cho học sinh, sinh viên có nhiều nguồn tư liệu để tự nghiên cứu, học tập nâng cao chất lượng học tập lý luận chính trị trong hệ thống giáo dục quốc dân.

## **V. CÔNG TÁC PHỐI HỢP TRONG CHỈ ĐẠO, QUẢN LÝ CÔNG TÁC GIẢNG DẠY, HỌC TẬP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ, ĐẠO ĐỨC VÀ GIÁO DỤC CÔNG DÂN TRONG HỆ THỐNG GIÁO DỤC QUỐC DÂN**

**1. Việc phối hợp với các cơ quan, sở, ngành trong công tác giáo dục chính trị, tư tưởng; trong rà soát, biên soạn chương trình, giáo trình, tài liệu giảng dạy và học tập về chương trình giáo dục địa phương; về học tập lý luận chính trị trong hệ thống giáo dục quốc dân.**

Xác định công tác giáo dục lý luận chính trị không chỉ là nhiệm vụ của các trường học mà cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, sở, ngành, giữa nhà trường và xã hội giúp học sinh, sinh viên phát triển một cách toàn diện về tình cảm, niềm tin, nhận thức, cách ứng xử phù hợp với chuẩn mực đạo đức và quy định của pháp luật; có kỹ năng sống, học tập, làm việc và sẵn sàng thực hiện trách nhiệm công dân trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và hội nhập quốc tế. Căn cứ chương trình giáo dục phổ thông năm 2018, Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với các cơ quan, sở, ngành đã rà soát, biên soạn chương trình, giáo trình, tài liệu giảng dạy và học tập về chương trình giáo dục địa phương của tỉnh; định hướng giải pháp nâng cao chất lượng giảng dạy các tài liệu đã biên soạn về chương trình giáo dục địa phương các khối lớp nhằm nâng cao chất lượng học tập lý luận chính trị trong hệ thống giáo dục quốc dân.

Các cơ sở giáo dục đã chủ động phát huy vai trò của tổ chức Đoàn, Hội, Đội trong trường học để quản lý, giáo dục, rèn luyện tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống của học sinh, sinh viên và đổi mới phương pháp giảng dạy, học tập các môn đạo đức, giáo dục công dân, Chủ nghĩa Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, giáo dục pháp luật trong nhà trường ở các cấp học theo hướng thiết thực, hiệu quả.

Ngành Giáo dục và Đào tạo; Lao động, Thương binh và Xã hội đã chú trọng hướng dẫn giáo dục cho học sinh, sinh viên về cách xử lý khi bắt gặp thông tin độc hại; về những nguyên tắc, kỹ năng ứng xử văn hóa trên không gian mạng, kỹ năng sử dụng internet và mạng xã hội an toàn, hiệu quả... tăng cường tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt dưới cờ và chủ động phối hợp tổ chức các phiên tòa giả định để giáo dục học sinh, sinh viên về các quy định của pháp luật; xây dựng các hoạt cảnh, tiểu phẩm với nhiều nội dung phong phú nhằm giáo dục ý thức, tạo thói quen tích cực trong các hành vi ứng xử của đoàn viên, học sinh, góp phần xây dựng môi trường học đường an toàn, lành mạnh và ý thức sống, học tập, làm việc với tinh thần thượng tôn pháp luật trong học sinh, sinh viên. Các cơ sở giáo dục trong tỉnh cũng đã phối hợp chặt chẽ với gia đình và xã hội nhằm tăng cường kỷ cương nền nếp, đẩy mạnh dân chủ học đường, tạo môi trường để học sinh rèn luyện phấn đấu, trang bị hành trang vững chắc cho các em trong thời kỳ mở cửa, hội nhập.

**2. Việc quản lý, chỉ đạo kiểm tra, đánh giá trong quá trình giảng dạy và học tập lý luận chính trị**

Công tác kiểm tra, đánh giá quá trình giảng dạy và học tập lý luận chính trị luôn được các cơ sở giáo dục, các trường chỉ đạo, quản lý chặt chẽ từ quá trình giảng dạy và học tập, phấn đấu, rèn luyện của học sinh, sinh viên đến kết quả điểm thi thường xuyên, thi cuối học phần các môn lý luận chính trị và tùy theo từng cấp

học khác nhau mà các trường xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá chất lượng giảng dạy và học tập khác nhau đảm bảo đánh giá toàn diện kết quả học tập của học sinh, sinh viên.

Hàng năm Ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh đều tiến hành kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ công tác chuyên môn gắn với việc tổ chức triển khai thực hiện Kết luận 94-KL/TW; kịp thời chỉ đạo, thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục lý luận chính trị trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh.

### **3. Về trách nhiệm của các trường, cơ sở giáo dục, đào tạo trong thực hiện các văn bản pháp quy và chế tài xử lý đối với các trường hợp vi phạm**

Các trường, cơ sở giáo dục, đào tạo trong tỉnh đã tích cực, có trách nhiệm cao trong việc phổ biến, quán triệt đầy đủ, kịp thời các văn bản pháp quy và chế tài xử lý các trường hợp vi phạm, thường xuyên nhắc nhở các em học sinh, sinh viên chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật; nội quy, quy chế nhà trường về phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội... tăng cường tổ chức các cuộc thi tìm hiểu, sâu khấu hóa các tiêu phẩm tuyên truyền về an toàn giao thông; mại dâm, ma túy; bạo lực học đường... góp phần hạn chế tối đa tình trạng học sinh, sinh viên vi phạm các quy định của pháp luật trong môi trường học đường. Ngoài ra các cơ sở giáo dục đã tăng cường kiểm tra việc chấp hành quy chế chuyên môn nghiệp vụ; công tác bảo đảm chất lượng giáo dục; công tác thi, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập và rèn luyện của học sinh, sinh viên, kịp thời xử lý, chấn chỉnh các trường hợp vi phạm trong nhà trường.

### **4. Việc kiện toàn sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng trong các đơn vị thực hiện công tác giảng dạy, học tập lý luận chính trị, giáo dục công dân của hệ thống giáo dục quốc dân**

Cấp ủy các cơ sở giáo dục trong tỉnh tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác đổi mới việc học tập lý luận chính trị; thường xuyên quan tâm, tạo điều kiện cho đội ngũ giáo viên, giảng viên giảng dạy lý luận chính trị phấn đấu, rèn luyện, được tham gia các lớp tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, chuẩn hóa chuyên môn, nghiệp vụ, các lớp trung cấp, cao cấp lý luận chính trị để quy hoạch, đề bạt, bổ nhiệm vào các vị trí lãnh đạo, chủ chốt trong cấp ủy và nhà trường.

## **VI. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **1. Kết quả đạt được**

Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã kịp thời học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp Kết luận số 94-KL/TW của Ban Bí thư và Hướng dẫn số 127-HD/BTGTW của Ban Tuyên giáo Trung ương về thực hiện Kết luận 94-KL/TW trong cán bộ, đảng viên, học sinh, sinh viên trong toàn tỉnh. Ngành Giáo dục và Đào tạo, Lao động, Thương binh & Xã hội tỉnh và các đơn vị trường học trong hệ thống giáo dục quốc dân đã bám sát các văn bản chỉ đạo của Đảng, của ngành Giáo dục triển khai đầy đủ chương trình bắt buộc của môn học lý luận chính trị gắn với Chỉ thị nhiệm vụ năm học hằng năm, các văn bản chỉ đạo của cấp trên về dạy học môn GD&CD, GDKT&PL theo định hướng đổi mới hiện nay đã tăng cường công tác giáo dục, tuyên truyền chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng, thành tựu của công cuộc đổi

mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế góp phần nâng cao chất lượng học tập lý luận chính trị trên địa bàn tỉnh.

Công tác đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, điều kiện giảng dạy, học tập lý luận chính trị trong các cơ sở giáo dục tiếp tục được quan tâm; việc rà soát, biên soạn chương trình, giáo trình, tài liệu giảng dạy và học tập về chương trình giáo dục địa phương được bảo đảm; thực hiện đổi mới phương pháp giảng dạy được chú trọng theo hướng gắn lý luận với thực tiễn, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và học tập, góp phần bảo đảm chất lượng giảng dạy và học tập các môn lý luận chính trị theo chương trình, giáo trình mới.

Những kết quả đạt được trong đổi mới học tập lý luận chính trị đã góp phần vào việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị của tỉnh và thực hiện tốt công tác chính trị tư tưởng, tạo niềm tin, lý tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng; vào con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta trong cán bộ, đảng viên, học sinh, sinh viên.

## **2. Tồn tại, hạn chế**

- Một số vấn đề lý luận chính trị đến nay không còn phù hợp, phương pháp học tập chậm được đổi mới; đội ngũ giáo viên giảng dạy lý luận còn thiếu, còn ít chuyên gia giỏi về lý luận chính trị; nội dung, chương trình, giáo trình lý luận chính trị còn trùng lặp, chậm đổi mới, chưa thực sự gắn kết với những vấn đề thực tiễn đặt ra; một bộ phận học sinh, sinh viên có tư tưởng thờ ơ, xem nhẹ, ngại học lý luận chính trị, có thái độ ỷ lại, thụ động, thiếu tích cực, chưa chủ động tự học, tự nghiên cứu.

- Công tác phối hợp với các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường nhằm nâng cao ý thức công dân và trách nhiệm đối với xã hội cho học sinh, sinh viên vẫn còn hạn chế.

- Chất lượng giáo dục giữa các địa phương chưa đồng đều, giáo dục vùng khó khăn, vùng dân tộc thiểu số chưa thật sự bền vững; thực hiện chủ trương xã hội hóa giáo dục và đào tạo còn hạn chế, khó khăn; cơ cấu đội ngũ giáo viên chưa hợp lý ở một số địa phương, đơn vị.

## **3. Nguyên nhân**

- Nhận thức của một số cấp ủy, người đứng đầu cơ quan, đơn vị có lúc chưa thật sự đầy đủ về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của việc đổi mới học tập lý luận chính trị trong hệ thống giáo dục quốc dân. Năng lực lãnh đạo của một số tổ chức đảng, đảng viên trong một số cơ sở giáo dục, giáo dục nghề nghiệp còn có những hạn chế.

- Việc giảng dạy và học tập môn học lý luận chính trị bị rút ngắn thời gian, cắt giảm thời lượng chương trình đã gây khó khăn cho việc tiếp cận kiến thức giáo dục chính trị chuyên sâu, cũng như khó khăn cho việc giảng dạy môn học đạt hiệu quả như mong muốn.

- Một số giáo viên chưa được bồi dưỡng về phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá đối với bộ môn GDCD; một số cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh còn thiếu giáo viên môn GDCD nên bố trí giáo viên môn khác giảng dạy phần nào đã ảnh hưởng đến chất lượng giảng dạy của bộ môn.

- Việc sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn giảng dạy về lý luận chính trị ở một số

đơn vị trường học còn thực hiện đôi phó, chưa có tác dụng thúc đẩy việc nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập của bộ môn.

- Do đặc thù các môn lý luận chính trị có tính trừu tượng, kiến thức mang nặng tính khái quát hóa, trừu tượng hóa cao, không dễ tiếp thu làm cho một bộ phận học sinh, sinh viên ngại học môn học này.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học ở một số đơn vị còn thiếu, chưa đồng bộ đã ảnh hưởng đến công tác giảng dạy và học tập các môn lý luận chính trị theo chương trình, giáo trình mới.

## **VII. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI**

**1. Phương hướng:** Tập trung đổi mới việc học tập lý luận chính trị trong hệ thống giáo dục quốc dân gắn với việc triển khai thực hiện những nhiệm vụ trọng tâm được xác định trong Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Chương trình hành động số 74-CTr/TU, ngày 11/02/2014 của Tỉnh ủy về Nghị quyết số 29-NQ/TW khóa XI, nhằm tạo bước tiến mới, có kết quả, chất lượng cao hơn, góp phần làm cho chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối, quan điểm của Đảng giữ vai trò chủ đạo trong đời sống xã hội; bảo đảm thế hệ trẻ Việt Nam luôn trung thành với mục tiêu, lý tưởng của Đảng.

### **2. Các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm**

- Tiếp tục quán triệt và thực hiện hiệu quả Kết luận số 94-KL/TW, ngày 28/3/2014 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới việc học tập lý luận chính trị trong hệ thống giáo dục quốc dân; Chỉ thị số 23-CT/TW, ngày 09/02/2018 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới... Quan tâm, đổi mới, tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, rèn luyện, bồi dưỡng, nâng cao bản lĩnh, trình độ lý luận chính trị cho giảng viên, giáo viên và học sinh, sinh viên; xác định đây là nhiệm vụ mang tính chiến lược trong quá trình đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo. Đây mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức về ý nghĩa và tầm quan trọng của việc học tập lý luận chính trị, phát huy ý thức tự giác học tập của học sinh, sinh viên, xác định đúng mục đích học tập, tự xây dựng kế hoạch, phương pháp học tập một cách khoa học, phù hợp. Chú trọng công tác kết nạp đảng cho học sinh, sinh viên có thành tích cao trong học tập, rèn luyện và có cơ chế ưu tiên đối với những sinh viên theo học các chuyên ngành lý luận chính trị, giáo dục công dân đạt kết quả khá, giỏi, xuất sắc.

- Xây dựng nội dung, chương trình đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị trong các cấp bậc học đảm bảo tính liên thông, cân đối, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với mỗi trình độ, cấp độ đào tạo. Tập trung đổi mới sinh hoạt của tổ chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để hoàn thiện từng bước cấu trúc nội dung, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; nâng cao chất lượng và hiệu quả sử dụng các phương pháp, hình thức tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả rèn luyện, học tập của học sinh. Tiếp tục đổi mới phương pháp giảng dạy, học tập; kết hợp sử dụng các phương pháp dạy học truyền thống với các phương pháp dạy học hiện đại



theo hướng tích cực hóa hoạt động của người học; tăng cường sử dụng các phương pháp dạy học đặc thù của môn học lý luận chính trị và ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, học tập; đào tạo, bồi dưỡng, số hóa tài liệu,... đảm bảo linh hoạt, đáp ứng nhu cầu của người học.

- Rà soát, tham mưu bổ sung biên chế giáo viên, giảng viên giảng dạy lý luận chính trị trong hệ thống giáo dục quốc dân trên địa bàn tỉnh; xây dựng kế hoạch đề tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên, giảng viên giảng dạy lý luận chính trị; cập nhật kịp thời đầy đủ các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, thông tin thời sự về tình hình của tỉnh, trong nước và quốc tế... để góp phần nâng cao chất lượng học tập lý luận chính trị trong giai đoạn hiện nay. Xây dựng đội ngũ giáo viên, giảng viên lý luận chính trị vừa “hồng”, vừa “chuyên”, giỏi về khoa học chuyên ngành, tinh thông nghiệp vụ sư phạm, có kiến thức thực tiễn, có năng lực, có phẩm chất đạo đức, lối sống gương mẫu, tạo sức hút và khả năng thu hút các đối tượng người học. Tạo điều kiện cho đội ngũ giáo viên, giảng viên giảng dạy lý luận chính trị trong hệ thống giáo dục quốc dân tham gia các lớp trung cấp, cao cấp lý luận chính trị nhằm củng cố thế giới quan, nhân sinh quan, phương pháp luận khoa học và cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nâng cao nhận thức và bản lĩnh chính trị, củng cố niềm tin vào Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa.

- Đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 71/2008/CT-BGDĐT ngày 23/12/2008 của Bộ GDĐT về việc “Tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong công tác giáo dục trẻ em, học sinh, sinh viên” trong đó yêu cầu toàn thể cán bộ, giáo viên và nhân viên xác định rõ trách nhiệm, quyền hạn của nhà trường, gia đình và xã hội, đồng thời phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể trong và ngoài nhà trường trong quản lý, giáo dục học sinh, sinh viên. Nâng cao công tác phối hợp với các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường nhằm nâng cao ý thức công dân và trách nhiệm đối với xã hội cho học sinh, sinh viên; đẩy mạnh công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức văn hóa, lối sống cho thế hệ trẻ.

- Thường xuyên đầu tư về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học để đội ngũ giảng viên, giáo viên có thể vận dụng những phương pháp dạy học mới, tích cực vào trong công tác giảng dạy theo hướng hiện đại, phù hợp với tình hình mới. Thiết kế phòng học và phòng chức năng phù hợp với đặc trưng của môn học nhằm khai thác và sử dụng có hiệu quả thiết bị, đồ dùng dạy học... đảm bảo chất lượng việc dạy học và kiểm tra, đánh giá.

#### Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo Trung ương, T79 (báo cáo),
- Các đồng chí Ủy viên BTV Tỉnh ủy,
- Các sở: GDĐT, LĐTBXH,
- Các huyện ủy, thành ủy,
- Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh,
- Đảng ủy trường Đại học Đà Lạt,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy, XH1.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
ỦY VIÊN**



**Nguyễn Trọng Ánh Đông**

**BẢNG THỐNG KÊ SỐ LIỆU GIẢNG VIÊN GIẢNG DẠY MÔN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ ĐỐI VỚI ĐÀO TẠO  
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC CÁC NGÀNH KHÔNG CHUYÊN VỀ LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ GIAI ĐOẠN 2014 - 2019**

- Tên trường: TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÀ LẠT

- Địa chỉ: 01 – PHÙ ĐỒNG THIÊN VƯƠNG, PHƯỜNG 8, ĐÀ LẠT, LÂM ĐỒNG

Năm học	Học hàm, học vị	MÔN HỌC			Tổng số học viên	Ghi chú
		Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	Tư tưởng Hồ Chí Minh		
2014-2015	GS/PGS.TS	0	0	0	10,678	
	TS	0	1	1		
	Ths	4	2	3		
	Cử nhân	1	1	1		
	GV cơ hữu	5	4	4		
	GV thỉnh giảng	3	1	1		
2015-2016	GS/PGS.TS	0	0	0	11,956	
	TS		1	1		
	Ths	5	2	3		
	Cử nhân		1	1		
	GV cơ hữu	5	4	4		

	GV thỉnh giảng	3	1	1		
<b>2016-2017</b>	GS/PGS.TS				<b>10,192</b>	
	TS		1	1		
	Ths	4	3	3		
	Cử nhân					
	GV cơ hữu	4	4	4		
	GV thỉnh giảng	4	2	2		
<b>2017-2018</b>	GS/PGS.TS				<b>9,736</b>	
	PGS.TS	1				
	Ths	4	3	3		
	Cử nhân					
	GV cơ hữu	5	3	3		
	GV thỉnh giảng	4	2	2		
<b>2018-2019</b>	GS.TS				<b>9,172</b>	
	PGS.TS	1				
	Ths	4	3	3		
	Cử nhân					
	GV cơ hữu	5	3	3		
	GV thỉnh giảng	4	2	2		

**Ghi chú:** Sử dụng cho các cơ sở giáo dục đại học không chuyên về lý luận chính trị, trước khi có quyết định số 4890/QĐ-BGDĐT ngày 23/12/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc phê duyệt chương trình, giáo trình sử dụng chung các môn lý luận chính trị đối với đào tạo chương trình trình độ đại học các ngành không chuyên về lý luận chính trị.



**BẢNG THỐNG KÊ SỐ LIỆU GIẢNG VIÊN GIẢNG DẠY MÔN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ ĐỐI VỚI ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC CÁC NGÀNH KHÔNG CHUYÊN VỀ LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ GIAI ĐOẠN 2020 - 2023**

- Tên trường: TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÀ LẠT

- Địa chỉ: 01 - PHÙ ĐỒNG THIÊN VƯƠNG, PHƯỜNG 8, ĐÀ LẠT, LÂM ĐỒNG

Năm học	Học hàm, học vị	MÔN HỌC					Tổng số học viên	Ghi chú
		Triết học Mác - Lênin	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Tư tưởng Hồ Chí Minh		
2019-2020	GS/PGS.TS						6,960	
	TS	1						
	Ths	2	2	2	3	3		
	Cử nhân							
	GV cơ hữu	3	2	2	3	3		
	GV thỉnh giảng	1	2	1	1	2		
2020-2021	GS/PGS.TS						8,913	
	TS		1	1				
	Ths	3	2	1	3	3		
	Cử nhân							
	GV cơ hữu	3	3	2	3	3		

	GV thỉnh giảng	2	2	2	1	0		
<b>2021-2022</b>	GS/PGS.TS						<b>10,512</b>	
	TS	1	1	1				
	Ths	3	2	2	3	3		
	Cử nhân							
	GV cơ hữu	4	3	3	3	3		
	GV thỉnh giảng	2	2	2	1	0		
<b>2022-2023</b>	GS/PGS.TS						<b>12,588</b>	
	TS	1	1	1				
	Ths	3	2	2	3	3		
	Cử nhân							
	GV cơ hữu	4	3	3	3	3		
	GV thỉnh giảng	2	2	2	1	0		

**Ghi chú:** Sử dụng cho các cơ sở giáo dục đại học không chuyên về lý luận chính trị, trước khi có quyết định số 4890/QĐ-BGDĐT ngày 23/12/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc phê duyệt chương trình, giáo trình sử dụng chung các môn lý luận chính trị đối với đào tạo chương trình trình độ đại học các ngành không chuyên về lý luận chính trị

**BẢNG THỐNG KÊ KẾT QUẢ HỌC TẬP MÔN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ ĐỐI VỚI ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ  
ĐẠI HỌC CÁC NGÀNH KHÔNG CHUYÊN VỀ LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ GIAI ĐOẠN 2014 - 2019**

-Tên trường: TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÀ LẠT

- Địa chỉ: 01 - PHÙ ĐỒNG THIÊN VƯƠNG, PHƯỜNG 8, ĐÀ LẠT, LÂM ĐỒNG

Năm học	Xếp loại	MÔN HỌC			Tổng số học viên	Ghi chú
		Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin 1, 2	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	Tư tưởng Hồ Chí Minh		
<b>2014-2015</b>	Giỏi	250	125	65	<b>440</b>	
	Khá	716	658	319	<b>1,693</b>	
	Trung bình	675	757	573	<b>2,005</b>	
	Trung bình Yếu	1,736	825	567	<b>3,128</b>	
	Kém	1,958	809	645	<b>3,412</b>	
<b>2015-2016</b>	Giỏi	361	57	77	<b>495</b>	
	Khá	921	379	461	<b>1,761</b>	
	Trung bình	1,038	516	521	<b>2,075</b>	
	Trung bình Yếu	2,347	586	649	<b>3,582</b>	
	Kém	3,117	587	339	<b>4,043</b>	
	KXL	463	0	286	<b>749</b>	
<b>2016-2017</b>	Giỏi	82	52	14	<b>148</b>	
	Khá	453	460	254	<b>1,167</b>	
	Trung bình	778	880	655	<b>2,313</b>	
	Trung bình Yếu	1,385	814	956	<b>3,155</b>	
	Kém	2,109	493	807	<b>3,409</b>	
	KXL	1,132	899	575	<b>2,606</b>	

<b>2017-2018</b>	Giỏi	167	8	45	<b>220</b>	
	Khá	810	213	445	<b>1,468</b>	
	Trung bình	1,228	444	768	<b>2,440</b>	
	Trung bình Yếu	1,736	569	536	<b>2,841</b>	
	Kém	2,079	503	185	<b>2,767</b>	
	KXL	1,498	350	343	<b>2,191</b>	
<b>2018-2019</b>	Giỏi	89	16	34	<b>139</b>	
	Khá	453	200	349	<b>1,002</b>	
	Trung bình	929	606	669	<b>2,204</b>	
	Trung bình Yếu	1,818	731	706	<b>3,255</b>	
	Kém	1,632	668	272	<b>2,572</b>	
	KXL	1,284	419	378	<b>2,081</b>	

**Ghi chú:** Sử dụng cho các cơ sở giáo dục đại học không chuyên về lý luận chính trị, trước khi có quyết định số 4890/QĐ-BGDĐT ngày 23/12/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc phê duyệt chương trình, giáo trình sử dụng chung các môn lý luận chính trị đối với đào tạo chương trình trình độ đại học các ngành không chuyên về lý luận chính trị

**BẢNG THỐNG KÊ KẾT QUẢ HỌC TẬP MÔN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ ĐỐI VỚI ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ  
ĐẠI HỌC CÁC NGÀNH KHÔNG CHUYÊN VỀ LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ GIAI ĐOẠN 2020 - 2023**

- Tên trường: TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÀ LẠT
- Địa chỉ: 01 – PHÙ ĐỒNG THIÊN VƯƠNG, PHƯỜNG 8, ĐÀ LẠT, LÂM ĐỒNG

Năm học	Xếp loại	MÔN HỌC					Tổng số học viên	Ghi chú
		Triết học Mác - Lênin	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Tư tưởng Hồ Chí Minh		
<b>2019-2020</b>	Giỏi	25	50			48	<b>123</b>	
	Khá	238	414			349	<b>1,001</b>	
	Trung bình	549	554			667	<b>1,770</b>	
	Trung bình Yếu	1,195	546			531	<b>2,272</b>	
	Kém	1,244	334			216	<b>1,794</b>	
	KXL	546	449			256	<b>1,251</b>	
<b>2020-2021</b>	Giỏi	24	170	73	7	15	<b>289</b>	
	Khá	344	1,051	357	385	71	<b>2,208</b>	
	Trung bình	604	592	523	840	29	<b>2,588</b>	
	Trung bình Yếu	1,076	286	520	389	27	<b>2,298</b>	
	Kém	993	65	413	58	1	<b>1,530</b>	
	KXL	479	463	204	130	21	<b>1,297</b>	
<b>2021-2022</b>	Giỏi	136	79	389	20	179	<b>803</b>	
	Khá	1,397	579	1,066	361	960	<b>4,363</b>	
	Trung bình	1,102	480	408	736	497	<b>3,223</b>	
	Trung bình Yếu	403	218	218	558	60	<b>1,457</b>	
	Kém	194	44	155	264	9	<b>666</b>	
	KXL	423	239	132	159	93	<b>1,046</b>	

<b>2022-2023</b>	Giỏi	317	358	249	481	377	<b>1,782</b>	
	Khá	1,101	1,594	1,135	1,016	1,044	<b>5,890</b>	
	Trung bình	796	987	627	630	372	<b>3,412</b>	
	Trung bình Yếu	311	348	256	234	72	<b>1,221</b>	
	Kém	60	61	76	76	10	<b>283</b>	
	KXL	308	520	321	243	250	<b>1,642</b>	

**Ghi chú:** Sử dụng cho các cơ sở giáo dục đại học không chuyên về lý luận chính trị, trước khi có quyết định số 4890/QĐ-BGDĐT ngày 23/12/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc phê duyệt chương trình, giáo trình sử dụng chung các môn lý luận chính trị đối với đào tạo chương trình trình độ đại học các ngành không chuyên về lý luận chính trị

**BẢNG THỐNG KÊ SỐ LIỆU GIẢNG VIÊN GIẢNG DẠY MÔN HỌC GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ THUỘC KHỐI  
CÁC MÔN HỌC CHUNG TRONG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP,  
TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG GIAI ĐOẠN 2014 - 2018**

<b>Năm học</b>	<b>Tên trường</b>	<b>GS.TS</b>	<b>PGS.TS</b>	<b>Thạc sĩ</b>	<b>Cử nhân</b>	<b>GV cơ hữu</b>	<b>GV thỉnh giảng</b>
<b>2014-2015</b>	Cao đẳng Đà Lạt			1	1		
	Cao đẳng Y tế Lâm Đồng			0	2		
	Cao đẳng Công nghệ - Kinh tế Bảo Lộc			1	2		
	Cao đẳng Du lịch Đà Lạt			0	1		
	Trung cấp nghề Tân Tiến			1	0		
	Trung cấp KT-KT Quốc Việt			3	1		
<b>2015-2016</b>	Cao đẳng Đà Lạt			7	1		
	Cao đẳng Y tế Lâm Đồng			0	2		
	Cao đẳng Công nghệ - Kinh tế Bảo Lộc			2	2		
	Cao đẳng Du lịch Đà Lạt			0	1		
	Trung cấp nghề Tân Tiến			1	0		
	Trung cấp KT-KT Quốc Việt			3	1		
<b>2016-2017</b>	Cao đẳng Đà Lạt			7	1		
	Cao đẳng Y tế Lâm Đồng			0	2		
	Cao đẳng Công nghệ - Kinh tế Bảo Lộc			2	1		
	Cao đẳng Du lịch Đà Lạt			0	1		
	Trung cấp nghề Tân Tiến			1	0		

	Trung cấp KT-KT Quốc Việt			3	1		
<b>2017-2018</b>	Cao đẳng Đà Lạt			7	1		
	Cao đẳng Y tế Lâm Đồng			0	2		
	Cao đẳng Công nghệ - Kinh tế Bảo Lộc			3	1		
	Cao đẳng Du lịch Đà Lạt			0	1		
	Trung cấp nghề Tân Tiến			1	0		
	Trung cấp KT-KT Quốc Việt			3	1		

**Ghi chú:** Sử dụng cho các cơ sở giáo dục đại học chuyên về lý luận chính trị, trước khi có Thông tư số 24/2018/TT-BLĐTĐ ngày 6/12/2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc ban hành chương trình môn học giáo dục chính trị thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng



**BẢNG THỐNG KÊ SỐ LIỆU GIẢNG VIÊN GIẢNG DẠY MÔN HỌC GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ THUỘC KHỐI  
CÁC MÔN HỌC CHUNG TRONG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP,  
TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG GIAI ĐOẠN 2019 – 2023**

<b>Năm học</b>	<b>Tên trường</b>	<b>GS.TS</b>	<b>PGS.TS</b>	<b>Thạc sĩ</b>	<b>Cử nhân</b>	<b>GV cơ hữu</b>	<b>GV thỉnh giảng</b>
<b>2018 - 2019</b>	Cao đẳng Đà Lạt	0	0	7	1	0	0
	Cao đẳng Y tế Lâm Đồng	0	0	0	2	0	0
	Cao đẳng Công nghệ - Kinh tế Bảo Lộc	0	0	2	1	0	0
	Cao đẳng Du lịch Đà Lạt	0	0	0	1	0	0
	Trung cấp nghề Tân Tiến	0	0	1	0	0	0
	Trung cấp KT-KT Quốc Việt	0	0	3	1	0	0
<b>2019 - 2020</b>	Cao đẳng Đà Lạt	0	0	7	1	0	0
	Cao đẳng Y tế Lâm Đồng	0	0	0	2	0	0
	Cao đẳng Công nghệ - Kinh tế Bảo Lộc	0	0	2	1	0	0
	Cao đẳng Du lịch Đà Lạt	0	0	0	1	0	0
	Trung cấp nghề Tân Tiến	0	0	1	0	0	0
	Trung cấp KT-KT Quốc Việt	0	0	3	1	0	0
<b>2021 - 2022</b>	Cao đẳng Đà Lạt	0	0	7	1	0	0
	Cao đẳng Y tế Lâm Đồng	0	0	0	1	0	0
	Cao đẳng Công nghệ - Kinh tế Bảo Lộc	0	0	2	0	0	0
	Cao đẳng Du lịch Đà Lạt	0	0	0	1	0	0
	Trung cấp nghề Tân Tiến	0	0	1	0	0	0

	Trung cấp KT-KT Quốc Việt	0	0	1	1	0	0
<b>2022 - 2023</b>	Cao đẳng Đà Lạt	0	0	7	2	0	0
	Cao đẳng Y tế Lâm Đồng	0	0	0	1	0	0
	Cao đẳng Công nghệ - Kinh tế Bảo Lộc	0	0	2	0	0	0
	Cao đẳng Du lịch Đà Lạt	0	0	0	1	0	0
	Trung cấp nghề Tân Tiến	0	0	1	0	0	0
	Trung cấp KT-KT Quốc Việt	0	0	1	1	0	0

**Ghi chú:** Sử dụng cho các cơ sở giáo dục đại học chuyên về lý luận chính trị, sau khi có Thông tư số 24/2018/TT-BLĐT BXH ngày 6/12/2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc ban hành chương trình môn học giáo dục chính trị thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng.

**BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ HỌC TẬP MÔN HỌC GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ THUỘC KHỐI CÁC MÔN HỌC CHUNG TRONG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP, TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG GIAI ĐOẠN**

Năm học	Tên trường	Kết quả học tập					
		Giỏi	Khá	Trung bình	Yếu	Kém	Tổng số học viên
<b>2014 - 2015</b>	Cao đẳng Đà Lạt	138	691	583	92	0	<b>1504</b>
	Cao đẳng Y tế Lâm Đồng	4	367	196	0	0	<b>567</b>
	Cao đẳng Công nghệ - Kinh tế Bảo Lộc	65	291	194	52	0	<b>602</b>
	Cao đẳng Du lịch Đà Lạt	10	23	1	1	0	<b>35</b>
	Trung cấp nghề Tân Tiến	4	60	21	0	0	<b>85</b>
	Trung cấp KT-KT Quốc Việt	0	47	54	3	0	<b>104</b>
<b>2015 - 2016</b>	Cao đẳng Đà Lạt	209	1043	881	139	0	<b>2272</b>
	Cao đẳng Y tế Lâm Đồng	8	209	361	0	0	<b>578</b>
	Cao đẳng Công nghệ - Kinh tế Bảo Lộc	55	245	164	44	0	<b>508</b>
	Cao đẳng Du lịch Đà Lạt	6	22	2	0	0	<b>30</b>
	Trung cấp nghề Tân Tiến	6	69	17	0	0	<b>92</b>
	Trung cấp KT-KT Quốc Việt	0	53	47	3	0	<b>103</b>
<b>2016 – 2017</b>	Cao đẳng Đà Lạt	173	867	732	116	0	<b>1888</b>
	Cao đẳng Y tế Lâm Đồng	9	199	299	0	0	<b>507</b>
	Cao đẳng Công nghệ - Kinh tế Bảo Lộc	73	326	218	58	0	<b>675</b>

	Cao đẳng Du lịch Đà Lạt	1	27	4	1	0	<b>33</b>
	Trung cấp nghề Tân Tiến	10	85	10	0	0	<b>105</b>
	Trung cấp KT-KT Quốc Việt	0	63	72	3	0	<b>138</b>
<b>2017 - 2018</b>	Cao đẳng Đà Lạt	128	640	541	85	0	<b>1394</b>
	Cao đẳng Y tế Lâm Đồng	6	266	147	49	0	<b>468</b>
	Cao đẳng Công nghệ - Kinh tế Bảo Lộc	46	207	138	37	0	<b>428</b>
	Cao đẳng Du lịch Đà Lạt	6	80	19	1	0	<b>106</b>
	Trung cấp nghề Tân Tiến	6	80	29	0	0	<b>115</b>
	Trung cấp KT-KT Quốc Việt	0	63	92	7	0	<b>162</b>
<b>2018 - 2019</b>	Cao đẳng Đà Lạt	121	606	512	81	0	<b>1320</b>
	Cao đẳng Y tế Lâm Đồng	8	98	80	38	0	<b>224</b>
	Cao đẳng Công nghệ - Kinh tế Bảo Lộc	44	198	132	35	0	<b>409</b>
	Cao đẳng Du lịch Đà Lạt	13	81	44	2	0	<b>140</b>
	Trung cấp nghề Tân Tiến	18	96	6	0	0	<b>120</b>
	Trung cấp KT-KT Quốc Việt	0	74	60	3	0	<b>137</b>

**Ghi chú:** Sử dụng cho các cơ sở giáo dục đại học chuyên về lý luận chính trị, sau khi có Thông tư số 24/2018/TT-BLĐTĐBXH ngày 6/12/2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc ban hành chương tành môn học giáo dục chính trị thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng.

Phụ lục 4c (dành cho các cơ sở đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng)

**BẢNG THỐNG KÊ KẾT QUẢ HỌC TẬP MÔN HỌC GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ THUỘC KHỐI CÁC MÔN HỌC  
CHUNG TRONG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP, TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG  
GIAI ĐOẠN 2019 – 2023**

Năm học	Tên trường						
		Giỏi	Khá	Trung bình	Yếu	Kém	Tổng số học viên
<b>2019 - 2020</b>	Cao đẳng Đà Lạt	160	798	674	106	0	<b>1738</b>
	Cao đẳng Y tế Lâm Đồng	5	42	56	7	0	<b>110</b>
	Cao đẳng Công nghệ - Kinh tế Bảo Lộc	45	204	136	36	0	<b>421</b>
	Cao đẳng Du lịch Đà Lạt	25	61	0	0	0	<b>86</b>
	Trung cấp nghề Tân Tiến	13	101	21	0	0	<b>135</b>
	Trung cấp KT-KT Quốc Việt	0	47	64	4	0	<b>115</b>
<b>2020 - 2021</b>	Cao đẳng Đà Lạt	155	776	655	103	0	<b>1689</b>
	Cao đẳng Y tế Lâm Đồng	3	91	73	20	0	<b>187</b>
	Cao đẳng Công nghệ - Kinh tế Bảo Lộc	51	229	153	41	0	<b>474</b>
	Cao đẳng Du lịch Đà Lạt	27	46	7	0	0	<b>80</b>
	Trung cấp nghề Tân Tiến	6	100	19	0	0	<b>125</b>

Phụ lục 5a (dành cho cơ quan quản lý)

	Trung cấp KT-KT Quốc Việt	0	66	63	1	0	<b>130</b>
<b>2021 - 2022</b>	Cao đẳng Đà Lạt	147	736	622	98	0	<b>1603</b>
	Cao đẳng Y tế Lâm Đồng	9	97	52	13	0	<b>171</b>
	Cao đẳng Công nghệ - Kinh tế Bảo Lộc	44	198	132	35	0	<b>409</b>
	Cao đẳng Du lịch Đà Lạt	5	30	16	0	0	<b>51</b>
	Trung cấp nghề Tân Tiến	19	92	19	0	0	<b>130</b>
	Trung cấp KT-KT Quốc Việt	0	0	0	0	0	<b>0</b>
<b>2022 - 2023</b>	Cao đẳng Đà Lạt	153	764	645	102	0	<b>1664</b>
	Cao đẳng Y tế Lâm Đồng	3	57	88	36	0	<b>184</b>
	Cao đẳng Công nghệ - Kinh tế Bảo Lộc	68	304	203	54	0	<b>629</b>
	Cao đẳng Du lịch Đà Lạt	28	47	6	0	0	<b>81</b>
	Trung cấp nghề Tân Tiến	9	76	9	0	0	<b>94</b>
	Trung cấp KT-KT Quốc Việt	0	58	60	3	0	<b>121</b>

**Ghi chú:** Sử dụng cho các cơ sở giáo dục đại học chuyên về lý luận chính trị, sau khi có Thông tư số 24/2018/TT-BLDTBXH ngày 6/12/2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc ban hành chương trình môn học giáo dục chính trị thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng.

## BẢNG TỔNG HỢP SỐ LIỆU CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG

TT	Tên trường	Công lập	Dân lập	Bán công	Quyền tự chủ (theo % được giao)	Tổng số các trường có liên kết với nước ngoài	Ghi chú
1	Cao đẳng Đà Lạt	x					
2	Cao đẳng Y tế Lâm Đồng	x					
3	Cao đẳng Công nghệ - Kinh tế Bảo Lộc	x					
4	Cao đẳng Du lịch Đà Lạt	x					

## BẢNG TỔNG HỢP SỐ LIỆU CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP

[illegible]